

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1344/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)

CHƯƠNG TRÌNH/PROGRAMME:	CỬ NHÂN BẤT ĐỘNG SẢN (BACHELOR OF REAL ESTATE)
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO/LEVEL OF EDUCATION:	ĐẠI HỌC/UNDERGRADUATE
NGÀNH ĐÀO TẠO/MAJOR:	BẤT ĐỘNG SẢN (REAL ESTATE)
MÃ NGÀNH/CODE:	7340116
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO /TYPE OF EDUCATION:	CHÍNH QUY/FULL - TIME
NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO/LANGUAGE	TIẾNG VIỆT/VIETNAMESE
THỜI GIAN ĐÀO TẠO/DURATION TIME	4 NĂM/ 4 YEARS

1. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân ngành Bất động sản có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; nắm vững kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh bất động sản và kỹ năng vận dụng thành thạo hệ thống kiến thức chuyên môn để giải quyết các vấn đề kinh doanh và quản lý trong lĩnh vực bất động sản; có tư duy nghiên cứu độc lập, có năng lực tự bổ sung kiến thức và tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu công việc.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- *Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:* Đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- *Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:* Cử nhân ngành Bất động sản có khả năng làm việc tại: (1) Các tập đoàn, công ty đầu tư phát triển bất động sản; (2) Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản; các doanh nghiệp về Định giá bất động sản,

Quản lý bất động sản, Môi giới bất động sản.; (3) Các ngân hàng, các tổ chức tài chính và các quỹ đầu tư; (4) Các cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai, nhà ở và thị trường bất động sản từ trung ương đến địa phương (Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường,...); hệ thống ngành dọc của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Tổng cục thuế; UBND các cấp ...; (5) Các Viện nghiên cứu và Trường Đại học có đào tạo về bất động sản; (6) Tự lập nghiệp bằng việc khởi sự kinh doanh, tạo lập doanh nghiệp bất động sản.

- **Trình độ ngoại ngữ và tin học:** đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

2. CHUẨN ĐẦU RA

CDR	Mô tả	Mã CDR
Chuẩn đầu ra về kiến thức	Hiểu về thế giới quan của chủ nghĩa Mác - Lênin, hiểu biết về Chủ nghĩa xã hội khoa học, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về tư tưởng Hồ Chí Minh; có khả năng ứng dụng những phương pháp luận của các tư tưởng này trong học tập, nghiên cứu các môn học khác và trong đời sống thực tiễn.	CDR 1
	Nắm vững hệ thống kiến thức cơ bản về pháp luật, kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; hiểu biết rộng về lý luận và thực tiễn kinh tế thị trường trong nước và trên thế giới.	CDR 2
	Nắm vững kiến thức chuyên sâu về kinh doanh bất động sản, kiến thức về đầu tư phát triển bất động sản.	CDR 3
	Nắm vững kiến thức về Định giá bất động sản, Quản lý bất động sản, Môi giới bất động sản.	CDR 4
	Có kiến thức cơ bản về thị trường bất động sản, kinh tế bất động sản và quản lý nhà nước về bất động sản.	CDR 5
Chuẩn đầu ra về kỹ năng	Sinh viên có kỹ năng giao tiếp; viết báo cáo và thuyết trình các nội dung liên quan tới các mảng hoạt động được giao.	CDR 6
	Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm năng động và đa dạng; Sinh viên có đủ sức khỏe và có những kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng.	CDR 7
	Có khả năng xây dựng chiến lược, tổ chức và thực hiện các hoạt động kinh doanh, đầu tư phát triển bất động sản.	CDR 8
	Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ: định giá bất động sản, môi giới bất động sản, quản lý bất động sản và vận dụng để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.	CDR 9
	Có khả năng tham gia xây dựng, hoạch định chính sách trong quản lý nhà nước về thị trường bất động sản.	CDR 10
CDR Tin học	Chuẩn đầu ra tin học (chứng chỉ tin học quốc tế MOS/IC3/ICDL) theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.	CDR 11

CĐR	Mô tả	Mã CĐR
CĐR Ngoại ngữ	Chuẩn đầu ra ngoại ngữ (chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 5.5 và tương đương) theo Quyết định số 785/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/4/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	CĐR 12
Chuẩn đầu ra về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Cử nhân ngành Bất động sản có ý thức tuân thủ pháp luật; hành động có tổ chức và kỷ luật; năng động, nhiệt tình và hợp tác trong công việc; có khả năng độc lập và dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; có khả năng chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân, kết quả công việc quản lý của nhóm/bộ phận/tổ chức mà bản thân họ phụ trách; có tinh thần sáng tạo và đổi mới; có khả năng cập nhật kiến thức, tự học để đáp ứng yêu cầu của công việc.	CĐR 13

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 128 tín chỉ

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH: Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP: Theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ: Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

7.1. Cấu trúc cơ bản

Bảng 1. Các khối kiến thức trong CTĐT

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương	44	
1.1. Các học phần chung	20	Khoa học chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	04 học phần chung của Trường
1.3. Các học phần của ngành	12	04 học phần chung của lĩnh vực
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	84	
<i>2.1. Kiến thức cơ sở ngành</i>	15	5 học phần chung của nhóm ngành
<i>2.2. Kiến thức ngành</i>	44	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	29	

2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
2.3. Kiến thức chuyên sâu	15	SV tự chọn 18 tín chỉ (6 học phần)
2.4. Khóa luận tốt nghiệp	10	
TỔNG SỐ	128	Không kể GDQP & AN và GDTC

7.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

- Nội dung cần đạt được, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thảo luận/Thực hành/Tự học) của từng học phần trong chương trình được mô tả ở đề cương chi tiết mỗi học phần.

- Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy (dự kiến 04 năm/08 học kỳ, mỗi học kỳ 12-18 tín chỉ) được mô tả theo bảng dưới đây:

Bảng 2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Bất động sản)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	1. Kiến thức giáo dục đại cương			44		
	1.1. Các học phần chung			20		
1	1	Triết học Mác - Lê Nin Marxist-Leninist Philosophy	LLNL1105	3	I	
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin Political Economics of Marxism and Leninism	LLNL1106	2	II	
3	3	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific Socialism	LLNL1107	2	II	
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Communist Party History	LLDL1102	2	III	
5	5	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	III	
6	6	Ngoại ngữ Foreign Language	NNKC	9	I-II-III	
	7	Giáo dục Thể chất Physical Education	GDTC	4		
	8	Giáo dục Quốc phòng và An ninh Military Education	GDQP	8- 11		
	1.2. Các học phần của Trường			12		
7	1	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	KHMI1101	3	I	
8	2	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	KHMA1101	3	II	
9	3	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	LUCS1129	3	I	
10	4	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	TOCB1110	3	I	

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Bất động sản)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	1.3. Các học phần của ngành			12		
11	1	Quản trị kinh doanh 1 Business Management 1	QTTH1102	3	III	
12	2	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	KTKE1101	3	II	
13	3	Marketing căn bản Principles of Marketing	MKMA1104	3	III	
14	4	Thống kê trong kinh tế và kinh doanh Statistics in Economics and Business	TKKD1129	3	II	
	2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			84		
	2.1. Kiến thức cơ sở ngành			15		
15	1	Quản trị chiến lược Strategic Management	QTKD1132	3	IV	
16	2	Quản trị tài chính Financial Management	NHTC1102	3	IV	
17	3	Quản trị nhân lực Human resource management	NLQT1103	3	III	
17	2	Quản trị vận hành Operations management	QTKD1148	3	IV	
18	5	Quản trị marketing Marketing management	MKMA1110	3	V	
	2.2. Kiến thức ngành			44		
	2.2.1 Các học phần bắt buộc			29		
19	1	Thị trường bất động sản Real Estate Market	TNBD1109	3	IV	
20	2	Kinh tế bất động sản Real Estate Economics	TNBD1131	3	V	TNBD1109
21	3	Kinh doanh bất động sản 1 Real estate Business 1	TNBD1113	3	VI	TNBD1109
22	4	Định giá bất động sản 1 Real Estate Valuation 1	TNBD1104	3	VI	TNBD1109
23	5	Quản lý bất động sản Real estate Management	TNBD1116	3	VI	TNBD1109
24	6	Đầu tư và tài chính bất động sản Real Estate Finance and Investment	TNBD1102	3	VI	
25	7	Môi giới bất động sản Real estate Brokerage	TNBD1115	3	V	TNBD1109
26	8	Kinh doanh bất động sản 2 Real estate Business 2	TNBD1135	3	VII	TNBD1113
27	9	Định giá bất động sản 2 Real Estate Valuation 2	TNBD1128	3	VII	TNBD1104

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Bất động sản)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
28	10	Đề án - Bất động sản Essays	TNBD1126	2	VI	
		2.2.2 Các học phần tự chọn (SV tự chọn 05 học phần trong tổ hợp)		15		
29- 33	1	Pháp luật đất đai Law on Land	LUKD1194	3	III	
	2	Quản lý nhà nước về đất đai Land Estate Administration	TNDC1142	3	IV	
	3	Phát triển bất động sản Real Estate Development	TNBD1137	3	V	
	4	Ngân hàng thương mại Commercial Bank	NHTM1121	3	V	
	5	Lý thuyết tài chính tiền tệ Monetary and Financial Theories	NHLT1107	3	II	
	6	Kinh tế tài nguyên đất Land Economics	TNDC1139	3		
	7	Kinh tế đầu tư Investment Economics	DTKT1154	3	
	8	Quản lý đô thị Urban Management	MTDT1120	3	...	
	10	Kinh tế lượng 1 Econometrics 1	TOKT1101	3		
			2.3. Kiến thức chuyên sâu (SV tự chọn 5 học phần trong tổ hợp)		15	
34 35 36 37 38	1	Quy hoạch phát triển đô thị và nông thôn Urban and Rural Development Planning	TNBD1138	3	VI	
	2	Kiến trúc Architecture	TNBD1136	3	IV	
	3	Tổ chức thi công xây dựng Construction Organization and Planning	TNBD1134	3	V	
	4	Đăng ký thống kê đất và bất động sản Land and Real Estate Registration and Statistics	TNDC1103	3	VII	
	5	Lập và quản lý dự án đầu tư Investment Project Design and Management	DTKT1111	3	VII	
	6	Tiếng Anh ngành Bất động sản English for Real Estate	TNBD1133	3		
	7	Thẩm định tài chính dự án Project Evaluation	NHTC1112	3		
	8	Quản trị khu nghỉ dưỡng Resort Management	DLKS1141	3		
	9	Kinh tế nông nghiệp Agricultural Economics	TNKT1138	3		
	10	Kinh tế tài nguyên 1 Natural resource Economics 1	TNTN1106	3		

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Bất động sản)	Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
39	<i>Khóa luận tốt nghiệp Graduation Thesis</i>	TNBD1139	10	VIII	
	Tổng số tín chỉ		128		

8. Hướng dẫn thực hiện

- Kế hoạch đào tạo chuẩn của chương trình đào tạo là 04 năm, mỗi năm có 02 hoặc 03 học kỳ chính và 01 học kỳ phụ, phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ.
- Sinh viên nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau sinh viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, sinh viên có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký.
- Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm so với kế hoạch đào tạo chuẩn hoặc tốt nghiệp muộn nhưng không quá thời gian đào tạo tối đa theo quy định.
- Nội dung cần đạt được của từng học phần được mô tả trong đề cương chi tiết học phần.
- Khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thảo luận/Thực hành/Tự học) và cách đánh giá học phần được quy định trong đề cương chi tiết mỗi học phần.
- Điều kiện tốt nghiệp: sinh viên tích lũy đủ khối lượng kiến thức của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra Tin học và Ngoại ngữ, có chứng chỉ GDQP và AN, hoàn thành các học phần GDTC và các quy định khác của trường.

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Ngô Thị Phương Thảo

PGS.TS Phạm Hồng Chương